

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ HƯƠNG TRÀ
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 08/2022/HSST

Ngày: 10/3/2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HƯƠNG TRÀ, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Vinh Phú.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Lương và ông Lê Văn Hương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Đình Tứ - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Trà tham gia phiên tòa: Ông Hồ Vũ Phong, ông Phan Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 3 năm 2022, tại Tòa án nhân dân thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 02/2022/TLST-HS ngày 04 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2022/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 02 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Tấn C; sinh ngày 03/9/1996, tại tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: TDP La Chữ Thượng, phường Hương Chữ, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Thợ thạch cao; trình độ học vấn: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Tấn Sang và bà Lê Thị Đ; vợ, con: Chưa; tiền án, tiền sự: Không;

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/2/2021 đến ngày 12/5/2021 thay thế biện pháp ngăn chặn tạm giam bằng biện pháp bảo lãnh. Có mặt.

2. Lê Viết B; sinh ngày 18/11/1992, tại tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: TDP La Chữ Thượng, phường Hương Chữ, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: Lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Viết Êm và bà Nguyễn Thị Bích (Đã chết); vợ, con: Chưa; tiền án, tiền sự: Không;

Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

3. Nguyễn Tấn H; sinh ngày 10/7/1982, tại tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: TDP La Chữ Thượng, phường Hương Chữ, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con

ông Nguyễn Tấn Kiên và bà Lê Thị Chim; vợ: Nguyễn Thị Thùy Trang, sinh năm: 1985 (hiện đã ly hôn); con: Có 02 con, lớn sinh năm: 2006, nhỏ sinh năm: 2009; tiền án, tiền sự: Không; quá trình nhân thân:

- Ngày 14/5/2018, bị Công an Thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt hành chính với số tiền 1.250.000 đồng vì có hành vi xâm hại sức khỏe người khác (đã nộp phạt).

- Ngày 10/12/2021, bị Tòa án nhân dân thị xã Hương Trà xử phạt 01 năm 04 tháng tù về tội “Bắt cóc nhằm chiếm đoạt tài sản” (*hành vi phạm tội vào ngày 21/2/2021*).

Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (trong vụ án khác). Có mặt.

- *Người bị hại:* Anh Phan Bá Tr, sinh ngày 27/8/1997; trú tại: Tổ dân phố Thanh Chũr, phường Hương An, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Lê Thị Đ, sinh năm 1966; trú tại: TDP La Chũr Thượng, phường Hương Chũr, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

2. Bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1974; trú tại: TDP La Chũr Thượng, phường Hương Chũr, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có đơn xin vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Nguyễn Văn T, sinh ngày 07/4/1993; trú tại: Tổ dân phố Thanh Lương 2, phường Hương Xuân, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

2. Anh Lê Quang A, sinh ngày 17/2/1998; trú tại: Tổ dân phố La Chũr Thượng, phường Hương Chũr, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

3. Anh Nguyễn Hoàng An, sinh ngày 01/6/1982; trú tại: Tổ dân phố La Chũr Thượng, phường Hương Chũr, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

4. Anh Lê Công C, sinh ngày 26/11/1994; trú tại: Tổ dân phố La Chũr Thượng, phường Hương Chũr, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

5. Anh Phan Văn B, sinh ngày 09/10/1998; Trú tại: Tổ dân phố La Chũr Đông, phường Hương Chũr, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

6. Anh Nguyễn Quang P, sinh ngày 26/7/1999; trú tại: Tổ dân phố La Chũr Thượng, phường Hương Chũr, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

7. Chị Mai Thị Mỹ D, sinh ngày 03/12/1996; trú tại: 23 Lê Quang Quyền, phường Kim Long, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

8. Anh Lê Văn Q, sinh ngày 07/9/1998; trú tại: Tổ 3, khu vực 1, phường An Hòa, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

9. Anh Hà Văn T, sinh ngày 31/7/1998; trú tại: Tổ dân phố An Lưu, phường Hương An, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

10. Anh Nguyễn Tấn D, sinh ngày 02/10/2000; trú tại: Tổ dân phố La Chũ Thượng, phường Hương Chũ, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

11. Anh Chế Quang D, sinh ngày 18/8/1980; trú tại: Tổ dân phố La Chũ Thượng, phường Hương Chũ, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

12. Anh Trần Duy H, sinh ngày 23/11/1998; trú tại: Tổ dân phố Liễu Nam, phường Hương Xuân, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

13. Anh Nguyễn Văn T, sinh ngày 27/01/1991; trú tại: Tổ dân phố Thanh Lương 4, phường Hương Xuân, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

14. Anh Nguyễn Văn N, sinh ngày 03/4/1997; trú tại: Thôn Hòa Văn, xã Lộc Bồn, huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

15. Anh Huỳnh Thế M, sinh ngày 04/6/1998; trú tại: Tổ dân phố Liễu Nam, phường Hương Xuân, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

16. Anh Lê Công Tuấn A, sinh ngày 20/12/1992; trú tại: Tổ dân phố La Chũ Thượng, phường Hương Chũ, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

17. Bà Trần Thị Thanh T, sinh năm 1970; trú tại: Tổ dân phố Liễu Nam, phường Hương Xuân, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 17/02/2021, Nguyễn Tấn C, Nguyễn Quang S, Lê Viết B, Nguyễn Tấn H, Lê Quang A (sinh năm: 1998), Mai Thị Mỹ D (sinh năm: 1996), Nguyễn Hoàng An (sinh năm: 1982), Nguyễn Quang P (sinh năm: 1999), Phan Văn B (sinh năm: 1998), Lê Công C (sinh năm: 1994), Lê Công Tuấn A (sinh năm: 1992), Hà Văn T (sinh năm: 1998), Nguyễn Tấn D (sinh năm: 2000, Chế Quang D (sinh năm: 1980), Huỳnh Thế M (sinh năm: 1998), Lê Văn Q (sinh năm: 1998) đều là bạn của Lê Quang A, đến quán Rìn ở Tổ dân phố La Chũ Trung, phường Hương Chũ, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế để ăn uống (ngồi bàn ở sân quán). Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, Mai Thị Mỹ D (bạn gái của An) vào bên trong quán đi vệ sinh. Khi đi ngang qua bàn của Phan Bá Tr (sinh năm: 1997), Nguyễn Văn T (sinh năm: 1993), Nguyễn Văn T (sinh năm 1991), đều trú tại phường Hương Xuân, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế) và Nguyễn Niệm (trú tại thôn Hòa Vang, xã Lộc Bồn, huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế) thì bị vấp ngã. Sau khi vệ sinh xong, Duyên đi ra lại bàn và nói với An rằng Duyên vào bên trong đi vệ sinh thì bị 01 thanh niên ngồi ở bàn phía trong sàm sỡ. Khi nghe Duyên nói vậy, Nguyễn Tấn C đứng dậy và nói “vô hời cho ra lẽ” rồi cùng An, Duyên, Nguyễn Quang S, Lê Viết B, Nguyễn Tấn H, Nguyễn Hoàng An đi vào bên trong. Thấy An cùng mọi người đi vào nên Nguyễn

Quang P, Phan Văn B, Lê Công C, Lê Công Tuấn A cũng đứng dậy và đi đến bậc tam cấp lên hiên quán. Lúc này, Lê Quang A đứng ở hiên quán và nói với những người trong bàn của Phan Bá Tr “Mấy anh ai đụng bạn gái em ri hê” thì Phan Bá Tr, Nguyễn Văn T đứng dậy và có lời qua tiếng lại với Lê Quang A. Nguyễn Văn T lấy 01 vỏ chai bia huda ném về phía nhóm của An. Thấy vậy, Lê Quang A, Phan Văn B, Nguyễn Hoàng An, Lê Công C, Nguyễn Quang P xông vào dùng tay, chân đánh Tâm ở hiên quán rồi rượt đuổi ra sân, cồng tiếp tục đánh. Cùng lúc này, Nguyễn Tấn C và Nguyễn Quang S mỗi người cầm một vỏ chai bia huda xông đến đánh vào người của Phan Bá Tr, còn Lê Viết B và Nguyễn Tấn H dùng tay đánh vào người anh Trường gây thương tích. Thấy anh Trường bị chảy máu nên Cường, Soạn, Lê Viết B, Hùng không đánh nữa và bỏ đi về, còn anh Trường được mọi người băng bó vết thương và đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đại học y dược Huế.

Hậu quả: Phan Bá Tr bị thương tích cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện Đại học y dược Huế đến ngày 02/3/2021 thì ra viện. Nguyễn Văn T bị thương nhẹ không điều trị.

Ngày 19 tháng 02 năm 2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Hương Trà đã ra Quyết định trưng cầu số 23, trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh Thừa Thiên Huế xác định tỷ lệ tổn hại sức khỏe đối với anh Phan Bá Tr.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về tổn thương cơ thể số 63-21/TgT ngày 19 tháng 02 năm 2021 kết luận đối với anh Phan Bá Tr như sau:

“1. Dấu hiệu chính qua giám định:

Vết thương phần mềm giữa trán đã khâu, đang còn điều trị chưa đánh giá di chứng chức năng: 3%.

Đa vết thương phần mềm vùng chân mày và mũi, đang còn điều trị chưa đánh giá di chứng chức năng: 6%.

Đa vết thương xây xát, bầm tím nông vùng trán và thái dương phải, đang còn điều trị chưa đánh giá di chứng chức năng: 3%.

Đa vết thương và xây xát da gò má phải, đang còn điều trị chưa đánh giá di chứng chức năng: 4,5%.

Vết thương rách phức tạp vùng quanh mắt trái, đang còn điều trị chưa đánh giá di chứng chức năng: 9%.

Tổn thương xây xát da vùng má trái, đang còn điều trị chưa đánh giá di chứng chức năng: 6%.

Tỷ lệ tổn thương cơ thể hiện tại là: 28%.

2. Vật gây và cơ chế hình thành:

Các tổn thương vùng trán phải, quanh mắt trái, má trái là do vật tày có cạnh sắc không đều nhau hình vòng cung hoặc tròn phù hợp với đáy chai thủy tinh vỡ.

Các tổn thương xây xát khác phù hợp với vật có nhiều cạnh sắc.”

Ngày 07 tháng 4 năm 2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Hương Trà đã ra Quyết định trưng cầu giám định bổ sung số 02, trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh Thừa Thiên Huế giám định bổ sung thương tích đối với anh Phan Bá Tr.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về tổn thương cơ thể số 137-21/TgT ngày 12 tháng 4 năm 2021 kết luận đối với anh Phan Bá Tr như sau:

“1. Dấu hiệu chính qua giám định:

Vết thương phần mềm vùng trán đã lành, hiện để lại vết biến đổi sắc tố da, không ảnh hưởng chức năng: 1,5%.

Hai vết biến đổi sắc tố da vùng chân mày và mũi, không ảnh hưởng chức năng: 3%.

Vết xây xát, bầm tím nông vùng trán và thái dương phải đã lành, không để lại dấu vết và không ảnh hưởng chức năng: 0%.

Đa vết thương và xây xát thái dương - gò má phải để lại sẹo nhỏ và vết biến đổi sắc tố da không ảnh hưởng chức năng: 4,5%.

Vết thương rách phức tạp vùng quanh mắt trái để lại sẹo xấu, không ảnh hưởng chức năng mắt trái: 9%.

Vết thương má trái để lại sẹo, không ảnh hưởng chức năng: 3%.

Vết biến đổi sắc tố da vùng má trái: 1,5%.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể hiện tại là: 21%.”

Ngày 20 tháng 4 năm 2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Hương Trà đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 44, trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh Thừa Thiên Huế xác định tỷ lệ tổn hại sức khỏe đối với anh Nguyễn Văn T.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về tổn thương cơ thể số 151-21/TgT ngày 26 tháng 4 năm 2021 kết luận đối với anh Nguyễn Văn T như sau:

“1. Dấu hiệu chính qua giám định:

Chạm thương phần mềm vùng đầu và lưng không để lại dấu vết, không ảnh hưởng chức năng.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể hiện tại là: 0%.”

Vật chứng vụ án:

- Một số mảnh vỡ thủy tinh màu nâu; nhiều mảnh giấy màu trắng có bám dính chất bẩn màu nâu đỏ; 01 khẩu trang vải có bám dính chất bẩn màu nâu đỏ (thu tại vị trí số 1)

- 01 mảnh vỡ thủy tinh màu nâu (thu tại vị trí số 2)

- Một điện thoại di động hiệu Samsung J6 do Phan Bá Tr giao nộp.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, người bị hại Phan Bá Tr yêu cầu bồi thường tổng số tiền 318.072.411 đồng (trong đó, tiền chi phí nằm viện, tiền mua thuốc điều trị, tiền tái khám có hoá đơn chứng từ kèm theo: 13.702.411

đồng). Bị cáo Nguyễn Tấn C, Nguyễn Quang S và gia đình đã bồi thường cho người bị hại số tiền 25.000.000 đồng. Cơ quan CSĐT, Tòa án nhân dân thị xã Hương Trà đã tạo điều kiện cho các bên thỏa thuận dân sự nhưng hai bên vẫn không thống nhất tiền đền bù nên chưa giải quyết được. Tại biên bản làm việc ngày 12/01/2022 tại Tòa án nhân dân thị xã Hương Trà, người bị hại Phan Bá Tr yêu cầu bồi thường tổng cộng tất cả các khoản là 351.589.312 đồng. Ngoài ra anh Trường không yêu cầu gì khác. Trước phiên tòa xét xử, do người bị hại không đồng ý nhận trực tiếp, nên bị cáo Nguyễn Tấn C có nộp bồi thường thêm số tiền 20.000.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Hương Trà (theo biên lai số 0001328 ngày 08/03/2022); bị cáo Lê Viết B có nộp số tiền 6.000.000 đồng để khắc phục hậu quả (theo các biên lai số 0001306 ngày 22/11/2021 và biên lai số 0001326 ngày 07/3/2022); bị cáo Nguyễn Tấn H có nộp số tiền 5.000.000 đồng để khắc phục hậu quả (theo biên lai số 0001327 ngày 08/03/2022)

Tại bản cáo trạng số 43/CT-VKSHT ngày 10/11/2021, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế truy tố các bị cáo Nguyễn Tấn C, Lê Viết B, Nguyễn Tấn H về tội: “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị hại và các bị cáo thảo luận được về chi phí ngày công bị mất do nằm viện cho bị hại và người chăm sóc là 300.000 đồng/ngày và chi phí bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe là 40.000 đồng/ngày trong thời gian nằm viện. Các chi phí khác không thỏa thuận được.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, bà Nguyễn Thị P có đơn xin xét xử vắng mặt và trình bày nguyện vọng được chuyển số tiền đã bồi thường 10.000.000 đồng tại giai đoạn điều tra cho bị hại thành số tiền bồi thường thay cho bị cáo Nguyễn Tấn C.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Trà giữ nguyên quyết định truy tố theo bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật hình sự; đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn C từ 12 tháng đến 15 tháng tù; xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn H từ 10 đến 12 tháng tù; áp dụng thêm Điều 65 BLHS đối với bị cáo Lê Viết B, xử phạt bị cáo Bình từ 10 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 20 đến 24 tháng.

Về trách nhiệm dân sự:

1. Đề nghị chấp nhận một phần yêu cầu bồi thường của người bị hại. Buộc các bị cáo Nguyễn Tấn C, Lê Viết B, Nguyễn Tấn H liên đới bồi thường các khoản có hóa đơn, chứng từ hợp lệ như chi phí điều trị; chấp nhận thỏa thuận của bị hại và các bị cáo tại phiên tòa là chi phí ngày công bị mất do nằm viện cho bị hại và người chăm sóc là 300.000 đồng/ngày và chi phí bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe là 40.000 đồng/ngày trong thời gian nằm viện.

2. Các chi phí khác không có hóa đơn, chứng từ hợp lệ thì đề nghị Hội đồng xét xử xem xét theo quy định pháp luật.

3. Chi phí bị mất dây chuyền và hư hỏng điện thoại, tổng cộng 8.500.000 đồng. Đề nghị không chấp nhận do không có căn cứ.

4. Tiền tổn thất sức khỏe và tinh thần. Đề nghị chấp nhận từ 10 đến 15 tháng lương tối thiểu.

Việc người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, bà Nguyễn Thị P có trình bày nguyện vọng được chuyển số tiền đã bồi thường 10.000.000 đồng tại giai đoạn điều tra cho bị hại thành số tiền bồi thường thay cho bị cáo Nguyễn Tấn C đây là thỏa thuận dân sự, đề nghị chấp nhận.

Căn cứ Điều 587 và khoản 8 Điều 372 BLDS, do Nguyễn Quang S đã chết, không có tài sản để lại nên các bị cáo Nguyễn Tấn C, Lê Viết B, Nguyễn Tấn H phải chịu trách nhiệm bồi thường toàn bộ thiệt hại.

Tóm lại, buộc các bị cáo Nguyễn Tấn C, Lê Viết B, Nguyễn Tấn H phải liên đới bồi thường cho anh Phan Bá Tr tất cả thiệt hại theo phần bằng nhau. Nhưng được trừ đi số tiền các bị cáo đã bồi thường, số tiền còn lại các bị cáo phải liên đới bồi thường tiếp.

Về xử lý vật chứng:

- Một số mảnh vỡ thủy tinh màu nâu; nhiều mảnh giấy màu trắng có bám dính chất bẩn màu nâu đỏ; 01 khẩu trang vải có bám dính chất bẩn màu nâu đỏ (thu tại vị trí số 1) và 01 mảnh vỡ thủy tinh màu nâu (thu tại vị trí số 2). Đề nghị tuyên tịch thu tiêu hủy.

- Một điện thoại di động hiệu Samsung J6 do Phan Bá Tr giao nộp. Đề nghị tuyên trả lại cho anh Phan Bá Tr.

Các bị cáo Nguyễn Tấn C, Lê Viết B, Nguyễn Tấn H thừa nhận hành vi phạm tội, không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, giảm nhẹ mức bồi thường dân sự do có hoàn cảnh gia đình các bị cáo quá khó khăn. Trong trường hợp bị cáo Nguyễn Tấn C đã bồi thường vượt quá phần nghĩa vụ của mình, phần vượt quá bị cáo đồng ý bồi thường thay các bị cáo Bình, Hùng theo phần bằng nhau.

Người bị hại không tranh luận gì với quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét về hình phạt đối với các bị cáo phù hợp với quy định pháp luật, tăng mức bồi thường trách nhiệm dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra thị xã Hương Trà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Trà, Kiểm sát

viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trên cơ sở lời khai của bị cáo, người bị hại, người làm chứng và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 17/2/2021, tại quán Rin ở Tổ dân phố La Chữ Trung, phường Hương Chữ, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế, xuất phát từ việc chị Mai Thị Mỹ D kể lại việc bị sàm sỡ, nên nhóm của Nguyễn Tấn C và nhóm của anh Phan Bá Tr, Nguyễn Văn T đã có lời qua tiếng lại, thách thức và dẫn đến việc đánh nhau. Trong đó, Nguyễn Tấn C, Nguyễn Quang S, Lê Viết B, Nguyễn Tấn H đã có hành vi dùng vỏ chai bia, tay, chân đánh vào người anh Phan Bá Tr gây thương tích với tỷ lệ tổn hại sức khỏe là **28%**.

[3] Hành vi của Nguyễn Tấn C, Nguyễn Quang S, Lê Viết B, Nguyễn Tấn H gây ra là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự và an toàn xã hội trên địa bàn thị xã Hương Trà. Do đó tại Bản cáo trạng số 43/CT-VKSHT ngày 10/11/2021, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Trà truy tố các bị cáo Nguyễn Tấn C, Lê Viết B, Nguyễn Tấn H về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình là có căn cứ.

Đối với Nguyễn Quang S: Quá trình điều tra, xác định Nguyễn Quang S điều khiển xe mô tô tham gia giao thông tự gây tai nạn và chết tại Bệnh viện Trung ương Huế vào ngày 26/8/2021. Do vậy, ngày 30/9/2021, Cơ quan CSĐT Công an thị xã Hương Trà ra quyết định đình chỉ điều tra vụ án đối với bị cáo số 01, đình chỉ điều tra bị cáo số 03 đối với bị cáo Nguyễn Quang S. Qua xác minh Nguyễn Quang S đang là sinh viên, không có tài sản riêng.

Đối với các đối tượng Lê Quang A, Nguyễn Hoàng An, Lê Công C, Nguyễn Quang P, Phan Văn B, Mai Thị Mỹ D, Lê Công Tuấn A: Các đối tượng này không có ai nói khởi xướng, không có sự bàn bạc, tiếp thu ý chí của nhau về việc cùng nhau vào bàn nhậu của bị hại để đánh người gây thương tích. Khi Nguyễn Văn T đứng gậy gỗ, có lời qua tiếng lại với nhóm của An rồi bất ngờ dùng 01 chai bia ném về nhóm của An thì các đối tượng Lê Quang A, Nguyễn Hoàng An, Lê Công C, Nguyễn Quang P, Phan Văn B xông đến đánh anh Nguyễn Văn T bằng tay, chân gây chàm thương phần mềm vùng đầu và lưng không để lại dấu vết, không ảnh hưởng chức năng. Tỷ lệ tổn thương cơ thể 0%, anh Tâm cũng không yêu cầu khởi tố. Sau khi nhóm của An, Anh, Cường, Phú,

Bình quay vào thì 04 bị cáo Nguyễn Tấn C, Nguyễn Quang S, Lê Viết B, Nguyễn Tấn H đánh bị hại đã kết thúc. Lê Quang A, Nguyễn Hoàng An, Lê Công C, Nguyễn Quang P, Phan Văn B, Mai Thị Mỹ D, Lê Công Tuấn A không có hành vi xúi dục, cổ vũ các bị cáo tiếp tục đánh bị hại cũng như không ngăn cản hay cản trở việc đưa nạn nhân đi cấp cứu nên chưa đủ căn cứ xác định các đối tượng trên đồng phạm với các bị cáo Nguyễn Tấn C, Nguyễn Quang S, Lê Viết B, Nguyễn Tấn H trong vụ án.

Đối với anh Phan Bá Tr là người bị hại tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa có khai là: Trong quá trình bị Nguyễn Tấn C cùng đồng bọn đánh gây thương tích thì bị hại đã bị rơi mất 01 dây chuyền bạc có gắn tượng hình con rồng và 01 tượng phật bằng vàng 9999, làm rơi vỡ 01 điện thoại di động hiệu Samsung J6. Tuy nhiên, Cơ quan CSĐT Công an thị xã Hương Trà đã tiến hành điều tra, xác minh; tại phiên tòa Hội đồng cũng đã cho thẩm tra nhưng không đủ căn cứ để xác định Nguyễn Tấn C và đồng bọn đã làm hư hỏng hay chiếm đoạt số tài sản trên nên Cơ quan CSĐT Công an thị xã Hương Trà không xử lý là có căn cứ.

[4] Xét vai trò, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy rằng:

Đây là vụ án có đồng phạm mang tính giản đơn. Trong đó bị cáo Nguyễn Tấn C trực tiếp dùng vũ khí đánh gây thương tích vùng mặt; các bị cáo Lê Viết B, Nguyễn Tấn H là những người dùng tay, chân đánh bị hại Trường nên các bị cáo Cường, Bình, Hùng đều đồng phạm với vai trò là người thực hành; xếp vai trò hai bị cáo Bình, Hùng như nhau và thấp hơn bị cáo Cường.

Các bị cáo Nguyễn Tấn C, Lê Viết B có nhân thân tốt, khi phạm tội lần này không có tiền án, tiền sự. Riêng bị cáo Nguyễn Tấn H khi phạm tội lần này không có tiền án, tiền sự nhưng có nhân thân xấu: Ngày 14/5/2018, bị Công an thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt hành chính với số tiền 1.250.000 đồng vì có hành vi xâm hại sức khỏe người khác (đã nộp phạt) và ngày 10/12/2021, bị Tòa án nhân dân thị xã Hương Trà xử phạt 01 năm 04 tháng tù về tội “Bắt cóc nhằm chiếm đoạt tài sản” (*hành vi phạm tội vào ngày 21/2/2021, được thực hiện sau hành vi phạm tội của vụ án này, nên chỉ xem xét về nhân thân*).

Các bị cáo Nguyễn Tấn C, Lê Viết B, Nguyễn Tấn H không phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là: Đã tự nguyện bồi thường thiệt hại; quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của các bị cáo thấy rằng: Nguyễn Tấn C đã cùng với Nguyễn Quang S dùng vũ khí

bia là hung khí nguy hiểm đánh trúng vào phần vùng mặt của bị hại anh Phan Bá Tr, còn Lê Viết B và Nguyễn Tấn H dùng tay đánh vào người anh Trường gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 28%; cường độ tấn công của các bị cáo là quyết liệt, đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần xử phạt các bị cáo với mức án tù tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của từng bị cáo; thấy cần thiết cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để giáo dục, cải tạo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung. Tuy nhiên, thấy rằng các bị cáo tuổi đời còn trẻ, chỉ nhất thời phạm tội trong lúc nóng giận; đối với bị cáo Nguyễn Tấn C đã tích cực bồi thường, tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải; các bị cáo Bình, Hùng chỉ dùng tay đánh. Cần nhắc áp dụng thêm Điều 54 BLHS như đề nghị của đại viện Viện kiểm sát đối với các bị cáo Cường, Bình, Hùng để thể hiện rõ sự khoan hồng của pháp luật.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa, người bị hại anh Trường vẫn giữ nguyên yêu cầu bồi thường dân sự được liệt kê chi tiết theo bản kê và biên bản làm việc ngày 12/01/2022 tại Tòa án nhân dân thị xã Hương Trà, gồm các khoản chính:

1. Chi phí trong thời gian điều trị tại bệnh viện từ 18/2 đến 03/3/2021, tất cả 11 mục chi tiết, tổng cộng là: 41.596.411 đồng.
2. Chi phí dưỡng thương chờ tái khám tại nhà từ 4/3 đến 30/3/2021, tất cả 3 mục chi tiết, tổng cộng 17.830.000 đồng.
3. Chi phí bị mất dây chuyền và hư hỏng điện thoại, tổng cộng 8.500.000 đồng.
4. Chi phí điều trị sẹo lồi ở mặt (thẩm mỹ 2 kỳ), tổng cộng 83.662.901 đồng.
5. Tổn thất sức khỏe và tinh thần số tiền 200.000.000 đồng.

Tổng cộng tất cả các khoản người bị hại yêu cầu là **351.589.312 đồng**. Ngoài ra anh Trường không yêu cầu gì khác. Bị hại và các bị cáo tại phiên tòa chỉ thống nhất được về chi phí ngày công bị mất do nằm viện cho bị hại và người chăm sóc là 300.000 đồng/ngày và chi phí bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe là 40.000 đồng/ngày trong thời gian nằm viện. Các chi phí khác không thỏa thuận được, đề nghị Tòa án căn cứ vào các quy định pháp luật để giải quyết.

Căn cứ các Điều 584, 585, 587, 590 của Bộ luật dân sự, Hội đồng xét xử thấy có căn cứ chấp nhận một phần yêu cầu của người bị hại đối với các khoản yêu cầu hợp lý, có hóa đơn, chứng từ chứng minh bao gồm:

+ Chi phí hợp lý cho việc cứu chữa, bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe và chức năng bị mất, bị giảm sút của người bị thiệt hại, gồm:

I. Chi phí điều trị thời gian điều trị tại bệnh viện từ ngày 18/02/2021 đến ngày 03/03/2021, tổng cộng 14 ngày:

1. Hóa đơn điều trị nội trú đối tượng lệ phí: 13.390.411 đồng
2. Chi phí thuốc uống và bồi bổ sung theo đơn: 620.000 đồng
- Tổng: 14.010.411 đồng

II. Chi phí điều trị sẹo lồi ở mặt (Thẩm mỹ 2 Kỳ)

(Kỳ 1: từ ngày 30/11/2021 đến ngày 06/12/2021, tổng cộng 7 ngày)

1. Chi phí khám và kiểm tra: 360.000 đồng
2. Chi phí điều trị nội trú: 5.608.801 đồng

(Kỳ 2: từ ngày 16/12/2021 đến ngày 26/12/2021, tổng cộng 10 ngày)

3. Chi phí thẩm mỹ sẹo và thuốc: 69.694.100 đồng
- Tổng: 75.662.901 đồng.

Tổng cộng chi phí điều trị: $14.010.411 + 75.662.901 = 89.673.312$ đồng.

Đây là những chi phí anh Trường đã chi thực tế trong quá trình điều trị tính đến ngày 26/12/2021, Hội đồng xét xử thấy cần buộc các bị cáo bồi thường.

+ Thu nhập thực tế bị mất hoặc bị giảm sút của người bị thiệt hại:

Chấp nhận sự tự nguyện thỏa thuận của bị hại và các bị cáo tại phiên tòa về chi phí ngày công là 300.000 đồng/ngày.

Tổng cộng: $300.000 \text{ đồng} \times 58 \text{ ngày}$ (gồm: 14 ngày điều trị tại Bệnh viện Trường Đại học Y Dược Huế từ 18/02/2021 đến ngày 03/03/2021 + 27 ngày dưỡng thương chờ tái khám tại nhà từ 03/03/2021 đến 30/3/2021 + 7 ngày điều trị tại Bệnh viện Trường Đại học Y Dược Huế từ 30/11/2021 đến ngày 06/12/2021 + 10 ngày điều trị thẩm mỹ làm mờ sẹo từ 16/12/2021 đến 26/12/2021) = **17.400.000 đồng**.

- Chi phí hợp lý và phần thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc người bị thiệt hại trong thời gian điều trị:

Xét thấy anh Phan Bá Tr bị thương tích với tỷ lệ tổn hại sức khỏe là 28%, thời gian cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện Trường Đại học Y Dược Huế từ ngày 18/02 đến ngày 03/3/2021, cần thiết phải có người chăm sóc. Anh Trường đề nghị thanh toán chi phí ngày công bị mất cho người chăm sóc là anh Tông từ ngày 18/02 đến ngày 03/3/2021 là 300.000 đồng/ngày và mẹ là bà Trần Thị Hoa từ ngày 25/02 đến ngày 06/3/2021 là 500.000 đồng/ngày. Bị hại khai anh Tông làm rừng ở nhà, không có hợp đồng lao động; mẹ bị hại là Hoa làm trồng vườn rau sạch tại Đà Lạt, không có hợp đồng lao động. Hội đồng chấp nhận sự tự nguyện thỏa thuận của bị hại và các bị cáo tại phiên tòa về chi phí ngày công cho người chăm sóc là 300.000 đồng/ngày; và chỉ chấp nhận tính cho một người chăm sóc trong thời gian điều trị tại bệnh viện.

Tổng cộng: 300.000 đồng x 14 ngày (*từ 18/02/2021 đến ngày 03/03/2021*)
= **4.200.000 đồng**.

- Các chi phí hợp lý, mặc dù không có hóa đơn chứng từ hợp lệ, nhưng giá trị không lớn, có căn cứ để xem xét là:

* Chi phí taxi từ bệnh viện và từ nhà về Trung tâm pháp y tỉnh (*3 chiều đi và về*): 300.000 đồng + 150.000 đồng = 450.000 đồng.

* Chi phí bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe: Người bị hại có yêu cầu thanh toán khoản tiền sữa và yếm đợt 1 là 2.576.000 đồng, đợt 2 là 2.980.000 đồng, nhưng đây không thuộc chi phí điều trị; không có chỉ định của bác sỹ và người bị hại cũng không cung cấp được hóa đơn chứng từ hợp lệ nên không có căn cứ chấp nhận. Hội đồng chấp nhận sự tự nguyện thỏa thuận của bị hại và các bị cáo tại phiên tòa về chi phí bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe là 40.000 đồng/ngày trong thời gian nằm viện từ 18/02/2021 đến ngày 03/03/2021, tức 40.000 đ x 14 ngày = 560.000 đồng.

Tổng cộng: **1.010.000 đồng**.

- Khoản tiền để bù đắp tổn thất về tinh thần.

Xét hành vi xâm phạm sức khỏe của các bị cáo đã gây ra vết rách phức tạp vùng quanh mắt trái để lại sẹo xấu (9%) và để lại sẹo má trái (3%); gây ảnh hưởng lâu dài đến thẩm mỹ của bị hại, gây tổn thất về tinh thần cho bị hại; vì vậy cần buộc các bị cáo có trách nhiệm liên đới bồi thường một khoản tiền để bù đắp tổn thất về tinh thần. Xét thấy sức khỏe của bị hại đến thời điểm hiện tại đã hồi phục, nên buộc các bị cáo phải liên đới bồi thường để bù đắp tổn thất về tinh thần cho bị hại tương ứng 15 tháng lương cơ bản, tức là (1.490.000 đồng/tháng x 15 tháng) = **22.350.000 đồng**.

- Đối với chi phí bị mất dây chuyền và hư điện thoại: Anh Phan Bá Tr có đề nghị thanh toán khoản dây chuyền là 5.500.000 đồng và điện thoại là 3.000.000 đồng do trong quá trình bị Nguyễn Tấn C cùng đồng bọn đánh gây thương tích thì bị hại đã bị rơi mất 01 dây chuyền bạc có gắn tượng hình con rồng và 01 tượng phật bằng vàng 9999, làm rơi vỡ 01 điện thoại di động hiệu Samsung J6. Tuy nhiên, Cơ quan CSĐT Công an thị xã Hương Trà đã tiến hành điều tra, xác minh nhưng không đủ căn cứ để xác định nên Hội đồng xét xử không có căn cứ chấp nhận.

- Đối với các khoản chi phí phụ khác người bị hại có yêu cầu như chi phí ăn uống, xăng xe, điện thoại của bị hại và người chăm sóc thời gian nằm viện, thời gian dưỡng thương thì thấy rằng các khoản tiền này dù đi điều trị hay không thì vẫn phải chi phí, bị hại không cung cấp được tài liệu gì chứng minh nên không có căn cứ chấp nhận. Người bị hại còn yêu cầu thanh toán tiền vé xe của

bà Hoa đi về từ Sài Gòn là 760.000 đồng, thấy rằng chi phí này không có căn cứ chấp nhận.

Tóm lại, Hội đồng xét xử thấy có căn cứ chấp nhận yêu cầu của người bị hại tổng cộng tất cả các khoản là: 89.673.312 đồng + 17.400.000 đồng + 4.200.000 + 1.010.000 đồng + 22.350.000 đồng = 134.633.312 đồng

Căn cứ Điều 587 và khoản 8 Điều 372 BLDS, do Nguyễn Quang S đã chết, không có tài sản để lại nên các bị cáo Nguyễn Tấn C, Lê Viết B, Nguyễn Tấn H phải chịu trách nhiệm bồi thường toàn bộ thiệt hại.

Do vậy, buộc các bị cáo Nguyễn Tấn C, Lê Viết B, Nguyễn Tấn H phải liên đới bồi thường cho anh Phan Bá Tr tổng cộng tất cả các khoản là 134.633.312 đồng.

Theo phân bằng nhau, mỗi bị cáo phải chịu là **44.877.771 đồng**.

- Bị cáo Nguyễn Tấn C đã bồi thường được tổng cộng **45.000.000 đồng** (tại giai đoạn điều tra bị cáo Nguyễn Tấn C và gia đình đã bồi thường cho người bị hại số tiền 15.000.000 đồng, bà Nguyễn Thị P đã bồi thường cho người bị hại số tiền 10.000.000 đồng, bà Phận có nguyện vọng dùng số tiền đã bồi thường này để bồi thường thay bị cáo Cường. Bị cáo Nguyễn Tấn C đã nộp bồi thường thêm số tiền 20.000.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Hương Trà theo biên lai số 0001328 ngày 08/03/2022). Như vậy, bị cáo Cường đã bồi thường xong phần của mình. Số tiền còn dư 122.229 đồng, bị cáo Cường đồng ý bồi thường thay cho các bị cáo Bình, Hùng, tức mỗi bị cáo 61.114,5 đồng.

- Bị cáo Lê Viết B đã tự bồi thường được 6.000.000 đồng (theo các biên lai số 0001306 ngày 22/11/2021 và biên lai số 0001326 ngày 07/3/2022); được bị cáo Cường đồng ý bồi thường thay 61.114,5 đồng, nay còn phải tiếp tục bồi thường là **38.816.656,5 đồng**.

- Bị cáo Nguyễn Tấn H đã tự bồi thường được 5.000.000 đồng (theo biên lai số 0001327 ngày 08/03/2022), được bị cáo Cường đồng ý bồi thường thay 61.114,5 đồng, còn phải tiếp tục bồi thường là **39.816.656,5 đồng**.

[7] Về xử lý vật chứng:

Cần tịch thu, tiêu hủy: Một số mảnh vỡ thủy tinh màu nâu; nhiều mảnh giấy màu trắng có bám dính chất bẩn màu nâu đỏ; 01 khẩu trang vải có bám dính chất bẩn màu nâu đỏ; 01 mảnh vỡ thủy tinh màu nâu. Trả lại Phan Bá Tr: 01 điện thoại di động hiệu Samsung J6.

[8] Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Tấn C, Lê Viết B, Nguyễn Tấn H phải chịu án phí hình sự, dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Tấn C, Lê Viết B, Nguyễn Tấn H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

2. Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật hình sự; Xử phạt:

Bị cáo Nguyễn Tấn C 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án nhưng được trừ thời gian đã tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/2/2021 đến ngày 12/5/2021.

Bị cáo Lê Viết B 10 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Tấn H 01 (một) năm tù.

Áp dụng Điều 56 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt của bản án này với hình phạt 01 (một) năm 04 (bốn) tháng tù tại bản án số: 58/2021/HS-ST ngày 10/12/2021 của TAND thị xã Hương Trà. Buộc bị cáo Nguyễn Tấn H phải chấp hành hình phạt chung cho hai bản án là 02 (hai) năm 04 (bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 42 của Bộ luật Hình sự; các Điều 584, 585, 587, 590 Bộ luật Dân sự:

Buộc các bị cáo Nguyễn Tấn C, Lê Viết B, Nguyễn Tấn H phải chịu trách nhiệm liên đới bồi thường cho anh Phan Bá Tr tổng cộng số tiền **134.633.312 đồng**.

Theo phân bằng nhau, mỗi bị cáo phải chịu là **44.877.771 đồng**.

- Bị cáo Nguyễn Tấn C đã bồi thường được tổng cộng **45.000.000 đồng**. Như vậy, bị cáo Cường đã bồi thường xong phần của mình. Số tiền còn dư 122.229 đồng, bị cáo Cường đồng ý bồi thường thay cho các bị cáo Bình, Hùng, tức mỗi bị cáo 61.114,5 đồng.

- Bị cáo Lê Viết B đã tự bồi thường được 6.000.000 đồng (*theo các biên lai số 0001306 ngày 22/11/2021 và biên lai số 0001326 ngày 07/3/2022*); được bị cáo Cường đồng ý bồi thường thay 61.114,5 đồng, nay còn phải tiếp tục bồi thường là **38.816.656,5 đồng**.

- Bị cáo Nguyễn Tấn H đã tự bồi thường được 5.000.000 đồng (*theo biên lai số 0001327 ngày 08/03/2022*), được bị cáo Cường đồng ý bồi thường thay 61.114,5 đồng, còn phải tiếp tục bồi thường là **39.816.656,5 đồng**.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án chậm trả khoản tiền phải thi hành án, thì còn phải chịu một khoản lãi do chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật dân sự.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên:

- + Tịch thu tiêu hủy:
- 01 số mảnh vỡ thủy tinh màu nâu được đựng trong túi niêm phong;
- 01 mảnh vỡ thủy tinh màu nâu (của vỏ chai bia Huda) có kích thước (04x05cm) được đựng trong túi niêm phong;
- 01 khẩu trang vải bám dính chất bẩn màu nâu đỏ;
- Nhiều mảnh giấy màu trắng có bám dính chất bẩn màu nâu đỏ;
- + Trả lại cho Phan Bá Tr: 01 điện thoại di động hiệu Samsung J6, màn hình cảm ứng màu vàng đồng (do Phan Bá Tr giao nộp).

(Tất cả vật chứng nêu trên được mô tả và chuyển cho Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hương Trà, Thừa Thiên Huế theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/01/2022)

5. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc các bị cáo Nguyễn Tấn C, Lê Việt B, Nguyễn Tấn H, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

- Án phí dân sự sơ thẩm: Buộc các bị cáo phải chịu tương ứng với số tiền còn phải tiếp tục bồi thường, cụ thể:

Bị cáo Nguyễn Tấn C không phải chịu.

Bị cáo Lê Việt B phải chịu là: $5\% \times 38.816.656,5 \text{ đ} = 1.940.833 \text{ đồng}$.

Bị cáo Nguyễn Tấn H phải chịu là: $5\% \times 39.816.656,5 \text{ đ} = 1.990.833 \text{ đồng}$.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh TT. Huế;
- Sở Tư pháp tỉnh TT. Huế;
- VKSND thị xã Hương Trà;
- CA thị xã Hương Trà;
- Chi cục THA TX. Hương Trà;
- Các bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có QL, NVLQ;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Hồ Vinh Phú